**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Xuân Hiệp, ngày tháng năm 2020*

**BIÊN BẢN**

**NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

**Công trình: Đường dây trung, hạ thế và TBA Xuân Hiệp 15, ấp Tam Hiệp, xã Xuân Hiệp**

**1.Thời gian nghiệm thu:**

Bắt đầu: .......... giờ .......... ngày .......... tháng.......... năm 2020.

Kết thúc:.......... giờ .......... ngày.......... tháng .......... năm 2020.

Tại: Hiện trường công trình.

**2. Địa điểm xây dựng:**

Xã Xuân Hiệp - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

**3. Thành phần tham gia nghiệm thu:**

a. Đại diện Chủ đầu tư: **Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Xuân Lộc.**

- Ông: …................................... Chức vụ: Chủ đầu tư.

- Ông: ………………………. Chức vụ: ……………………….

- Ông: ………………………. Chức vụ: ……………………….

b. Đại diện nhà thầu xây dựng: **Công ty TNHH Lộc Lan Anh**

- Ông: Bùi Duy LộcChức vụ: Giám đốc

- Ông: ........................................ Chức vụ: ……………………….

c. Đại diện nhà thầu giám sát thi công: **Công ty TNHH TM Việt Tam Long**

- Bà: Lê Ngọc Ái Liên Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: ……………………… Chức vụ: Giám sát thi công

- Ông:………………………… Chức vụ: ……………………….

d. Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế: **Công ty TNHH Thành Đại**

- Ông: Bùi Thế Lân Chức vụ: Giám đốc.

- Ông: …………………….... Chức vụ: ……………………….

**4. Căn cứ nghiệm thu:**

Tài liệu làm căn cứ để nghiệm thu:

- Thư mời nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;

- Hồ sơ Báo cáo KTKT đả được phê duyệt;

- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu;

- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng;

- Các biên bản nghiệm thu công tác xây lắp và biên bản nghiệm thu kỹ thuật công trình;

- Nhật ký công trình;

**5. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng:**

a. Khối lượng đã thực hiện: Theo bảng kê khối lượng xây lắp hoàn thành đính kèm.

b. Thời gian thi công xây dựng công trình:

- Ngày khởi công:

- Thời gian thi công: Từ ngày / /2020 đến ngày / /2020

c. Chất lượng hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng: Đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật.

**Đạt**

d. Các ý kiến khác nếu có.

**Không**

**6. Kết luận:**

a- Chấp nhận (hay không chấp nhận) nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng để đưa vào sử dụng.

**Chấp nhận nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng.**

b- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa, hoàn thiện bổ sung và các ý kiến khác nếu có.

**Không.**

Các bên trực tiếp nghiệm thu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định nghiệm thu này.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐẦU TƯ**  **PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG**  **HUYỆN XUÂN LỘC** |  | **GIÁM SÁT THI CÔNG**  **CÔNG TY TNHH TM**  **VIỆT TAM LONG** |
| **Thành phần tham gia:**  …………………………………  …………………………………  …………………………………  …………………………………  ……………………… ..............  ……………………… .............. | **ĐƠN VỊ THIẾT KẾ**  **CÔNG TY TNHH**  **THÀNH ĐẠI**  **Bùi Thế Lân** | **Lê Ngọc Ái Liên**  **ĐƠN VỊ THI CÔNG**  **CÔNG TY TNHH**  **LỘC LAN ANH**  **Bùi Duy Lộc** |